

Số: 248 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm 2022 theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2022, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra trong năm 2022.

b) Chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hướng tới xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh.

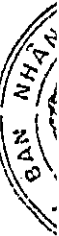
c) Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính các cấp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

d) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn với nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, nhất là ở các lĩnh vực trọng tâm như: Đầu tư, đất đai, xây dựng.

2. Yêu cầu

a) Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nâng cao vai trò, trách nhiệm trong chỉ đạo cụ thể hóa xây dựng các nhiệm vụ, kết quả phù hợp với thực tiễn và điều kiện ở sở, ngành và địa phương.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, mục tiêu, nhiệm vụ ý nghĩa và các nội dung, giải pháp cải cách hành chính đến toàn thể đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người dân để tạo động lực và sự đồng thuận



cao trong xã hội về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Triển khai tổ chức có hiệu quả việc cải cách thể chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả thực thi pháp luật, tập trung hoàn thiện thể chế về kinh tế thị trường, quản lý công chức, viên chức, thể chế liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, triển khai Chính quyền điện tử theo chỉ đạo của Chính phủ và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện tốt công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo Chương trình xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh ban hành, báo cáo sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế. Đồng thời, rà soát cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương kịp thời, phù hợp thực tiễn.

c) Thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại các sở, ban, ngành và địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Quyết tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng kiểm soát thủ tục hành chính đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định và ngày càng đi vào nề nếp. Chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 19/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; rà soát thủ tục hành chính để kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa, rút ngắn thời gian, giảm chi phí giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp bảo đảm thực chất; kéo giảm tối đa tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

b) Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân, doanh nghiệp tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện các thủ tục hành chính

bằng các hình thức trực tuyến, nhất là ở mức độ 3, 4 và thông qua dịch vụ công ích tiếp nhận và trả kết quả qua bưu chính công ích.

3. Cải cách tổ chức, bộ máy

a) Tiếp tục thực hiện theo Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 29/12/2017 và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 11/4/2018 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm công chức và đề án vị trí việc làm viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành và phòng chuyên môn cấp huyện theo quy định của bộ, ngành Trung ương.

b) Giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2022; tổ chức kỳ thi tuyển công chức năm 2021; phê duyệt danh sách đối tượng và dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP đợt 1/2022.

4. Cải cách chế độ công vụ

Thực hiện kịp thời về công tác cán bộ đảm bảo theo yêu cầu, nhiệm vụ; quản lý, sử dụng công chức, viên chức theo đúng quy định; kiểm tra chặt chẽ số lượng cấp phó trong các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; thông báo đánh giá và xếp loại chất lượng đối với tập thể và cá nhân, cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền phân cấp; ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức hành chính từ cán sự lên chuyên viên năm 2022; thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2022 và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan mở các lớp bồi dưỡng tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch được phê duyệt.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính sự nghiệp theo Nghị định số

130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.

b) Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập ở các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; Nghị định số 85/2012/NĐ-CP ngày 15/10/2012 của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập.

6. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang phù hợp với Kiến trúc Chính phủ điện tử/Chính phủ số theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông; xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng Chính quyền điện tử/Chính quyền số tỉnh Kiên Giang gắn với xây dựng Đô thị thông minh tuân thủ Kiến trúc được phê duyệt, cập nhật.

b) Phát triển và hoàn thiện nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP - Local Government Service Platform), tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan liên quan thực hiện kết nối các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành với nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP) của tỉnh, phục vụ việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến của người dân, doanh nghiệp được thuận tiện, hiệu quả.

c) Đầu tư, nâng cấp hoàn thiện, phát triển hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong nội bộ các cơ quan Nhà nước như: Trung tâm dữ liệu tỉnh; trang thiết bị CNTT; hạ tầng mạng nội bộ (LAN); mạng truyền số liệu chuyên dùng; mạng Internet tốc độ cao;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung của tỉnh, hướng tới hình thành hạ tầng số cho Chính quyền số tỉnh Kiên Giang.

d) Tiếp tục nâng cấp, chuẩn hóa Cổng Dịch vụ công trực tuyến và hệ thống một cửa điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; ứng dụng công nghệ số để cá nhân hóa giao diện, nâng cao trải nghiệm người dùng dịch vụ công, tiếp thu ý kiến người dân và doanh nghiệp khi triển khai, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

KIÊN GIANG

đ) Xây dựng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước; giúp người dân, doanh nghiệp quản lý, lưu trữ dữ liệu điện tử của mình, cung cấp chia sẻ với các cơ quan nhà nước, hạn chế việc sử dụng văn bản giấy và cung cấp lặp lại thông tin cho các cơ quan nhà nước.

e) Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh việc gửi, nhận văn bản điện tử trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trên thiết bị di động và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường sử dụng Hệ thống hội nghị truyền hình tỉnh Kiên Giang phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp; hoàn thiện và sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ,...

g) Đảm bảo và duy trì hoạt động ổn định Cổng thông tin điện tử tỉnh Kiên Giang và các trang thông tin điện tử thành phần của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước và Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC; chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương xây dựng kế hoạch CCHC năm 2022 theo hướng dẫn. Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CCHC năm 2022 tại các sở, ban, ngành, địa phương; ban hành bộ tiêu chí chấm điểm CCHC trên địa bàn tỉnh.

b) Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ 05 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC của Trung ương và tỉnh ban hành.

c) Xây dựng và ban hành kế hoạch kiểm tra, tuyên truyền, thi đua chuyên đề về CCHC năm 2022; tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025, chú trọng nâng



cao và đổi mới công tác tuyên truyền trên sóng Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang và trên Báo Kiên Giang; sửa chữa và lắp đặt mới các pano tuyên truyền công tác CCHC của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các sở, ban, ngành, địa phương; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình thực hiện.

đ) Chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính ở các ngành, các cấp, thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức. Tổ chức hội nghị tổng kết Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 13/6/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.

e) Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2022; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về CCHC.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (xem phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

3. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật từ các nguồn kinh phí ngoài ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ Kế hoạch này chỉ đạo tổ chức triển khai, quán triệt đến các cấp, các ngành và cán bộ, công chức, viên chức nhằm thực hiện đạt kết quả nhiệm vụ CCHC năm 2022 của cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và báo cáo theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị và địa phương được giao chủ trì triển khai các nhiệm vụ CCHC tại Mục III Kế hoạch này phải thực hiện theo đúng tiến độ đề ra.



3. Giao Sở Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NC;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, bntam (1b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KI CHỮ TỊCH

BÍ THƯ CHỮ TỊCH



Nguyễn Thanh Nhân



Phụ lục
TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022
(Kèm theo Kế hoạch số 248 /KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang)

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Tháng 12/2021	
2	Kế hoạch công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Tháng 01/2022	
3	Báo cáo công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản QPPL năm 2021	Báo cáo	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Tháng 02/2022	
4	Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Báo cáo	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Tháng 12/2022	
5	Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực	Quyết định	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành tỉnh	Tháng 01/2022	
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Ban hành kế hoạch thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước; kế hoạch rà soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước; kế hoạch tuyên truyền trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa	Quyết định ban hành kế hoạch hoặc kế hoạch	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I/2022	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	bàn tỉnh Kiên Giang; kế hoạch tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho hệ thống cán bộ, công chức đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh					
2	Thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời 60% tỷ lệ	Quyết định	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Năm 2022	
3	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; báo cáo kết quả đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC; kết quả giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công tỉnh Kiên Giang	Báo cáo	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và truyền thông; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2022	
4	Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí, viện phí,...) trên Cổng Dịch vụ công tỉnh để giảm thời gian, chi phí thực hiện, hạn chế tiếp xúc trực tiếp nhưng vẫn đảm bảo thông suốt, hiệu quả trong cung cấp dịch vụ công, nhất là trong giai đoạn dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp.	Kế hoạch	Sở Thông tin và truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2022	
5	Rà soát lại quy trình điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để tạo điều kiện nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	Kế hoạch	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và truyền thông; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2022	
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH					
1	Kiến toàn cơ cấu tổ chức bộ máy các sở theo Kế hoạch số 01/KH-UBND thực hiện Nghị định	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ngành có liên quan	Năm 2022	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	107/2020/NĐ-CP; hoặc khi có hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ, ngành Trung ương					
2	Giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP	Nghị quyết HĐND	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2022	
3	Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (khi có Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương)	Công văn	Sở Nội vụ	UBND cấp huyện	Năm 2022	
4	Xây dựng Đề án thành lập thị trấn Tân Khánh Hòa thuộc huyện Giang Thành	Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ngành có liên quan và UBND huyện Giang Thành	Năm 2022	
IV	CẢI CÁCH CÔNG VỤ					
1	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022	Phê duyệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I/2022	
2	Triển khai Đề án thi nâng ngạch công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước năm 2022 (tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức, viên chức hành chính từ cán sự lên chuyên viên năm 2022).	Đề án	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý IV/2022	
3	Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 549/2021/NQ-HĐND ngày 14/01/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khu phố; mức bồi dưỡng	Nghị quyết	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Năm 2022	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	đối với người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang					
4	Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khu phố; người trực tiếp tham gia công việc ở ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh và quyết định về việc quy định phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Nghị quyết	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Năm 2022	
5	Kế hoạch thi tuyển công chức	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Năm 2022	
6	Kế hoạch triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm công chức, vị trí việc làm viên chức (khi bộ quản lý ngành hướng dẫn xác định vị trí việc làm công chức, viên chức)	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Năm 2022	
7	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND ngày 06/02/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Năm 2022	
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP	Báo cáo	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Quý I/2022	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
2	Thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP	Quyết định/ Báo cáo	Cơ quan chủ quản cấp trên đơn vị sự nghiệp thực hiện theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP	Sở Tài chính	Theo giai đoạn ổn định	
3	Thực hiện cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo Nghị định số 54/2016NĐ-CP	Quyết định/ Báo cáo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Theo giai đoạn ổn định	
4	Thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; y tế; văn hóa thể thao và du lịch; thông tin truyền thông theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP (đến khi có văn bản hướng dẫn khác của Chính phủ)	Quyết định/ Báo cáo	Sở Tài chính	Cơ quan chủ quản cấp trên đơn vị sự nghiệp thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP	Năm 2022	
5	Cải cách tiền lương và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình cải cách tiền lương của Chính phủ (nếu có)	Công văn/ Báo cáo	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Quý IV/2022	
6	Giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh	Quyết định	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh	Năm 2022	
7	Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ, hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện các nhiệm vụ về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước	Kế hoạch	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2022	
8	- Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	Quyết định	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Năm 2022	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	<p>thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý;</p> <p>- Ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật;</p> <p>- Ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>(thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ)</p>					
VI	XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Hoàn thiện môi trường pháp lý, phát triển hạ tầng số					
a	Ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Kiên Giang năm 2022; chuyển đổi số tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Quý IV/2021	
b	Kiện toàn Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang	Quyết định	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2022	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
c	Kế hoạch hoạt động Ban Chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh Kiên Giang năm 2022	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý I/2022	
d	Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Năm 2022	
đ	Tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước phục vụ triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Năm 2022	
e	Tuyên truyền đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin triển khai Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Năm 2022	
g	Triển khai Mạng truyền số liệu chuyên dùng từ cấp tỉnh đến cấp xã	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Năm 2022	
h	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các xã, phường, thị trấn	Năm 2022	
i	Xây dựng Công dữ liệu số của các cơ quan nhà nước tỉnh Kiên Giang	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Năm 2022	
k	Đầu tư, nâng cấp hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Kiên Giang phục vụ các cuộc họp từ Trung ương đến cấp xã	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Năm 2022	
l	Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh,	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh; các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh	Năm 2022	

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	cấp huyện, cấp xã trên cơ sở hợp nhất Công Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh					
2	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015					
a	Ban hành Kế hoạch xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Kiên Giang năm 2022	Kế hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý I/2022	
b	Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết xây dựng hệ thống phần mềm ISO điện tử áp dụng tại các cơ quan hành chính tỉnh Kiên Giang	Quyết định	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý II/2022	
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH					
1	Ban hành kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2022	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã	Tháng 12/2021	
2	Ban hành Bộ tiêu chí chấm điểm CCHC của tỉnh	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, các cơ quan thông tin đại chúng	Quý I/2022	Trước khi chấm điểm CCHC của tỉnh năm 2021
3	Ban hành các kế hoạch thông tin, tuyên truyền về CCHC nhà nước năm 2022; kiểm tra công tác CCHC năm 2022; phát động thi đua chuyên đề CCHC năm 2022	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, các cơ quan thông tin đại chúng	Quý I/2022	
4	Tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC của tỉnh gửi Bộ Nội vụ theo quy định	Báo cáo	Sở Nội vụ	VP UBND tỉnh; các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Tài	Quý I/2022	

H. 1111. 1111. 1111. 1111

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
				chính; Kế hoạch và Đầu tư; Cục Thuế		
5	Thẩm định, đánh giá, chấm điểm xếp hạng kết quả CCHC năm 2021 cho các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện theo quy định của UBND tỉnh	Quyết định	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý II/2022	
6	Tổ chức hội nghị phân tích các Chỉ số: PAR INDEX, PCI, PAPI và SIPAS	Báo cáo	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	Quý II/2022	
7	Xây dựng Đề án vị trí việc làm viên chức ngành Y tế	Quyết định	Sở Y tế	Sở Nội vụ	Năm 2022	
8	Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết quy định mức thu học phí và chính sách miễn, giảm học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm học 2022-2023	Nghị quyết	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành tỉnh	Quý III/2022	
9	Triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Kiên Giang	Các sở, ngành có liên quan; UBND các cấp	Năm 2022	
10	Thành lập mới 1.400 doanh nghiệp; thu hút 10 dự án đầu tư mới	Kế hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện; cá nhân, doanh nghiệp	Năm 2022	
11	Phấn đấu đăng ký kinh doanh qua mạng điện tử đạt 50% lượt/tổng số lượt đăng ký toàn tỉnh	Kế hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện; cá nhân, doanh nghiệp	Năm 2022	
12	Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành tỉnh,	Sở Nội vụ	Năm 2022	

11/10/2022

STT	NỘI DUNG	SẢN PHẨM	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN BAN HÀNH	GHI CHÚ
	ngghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho Nhân dân		UBND cấp huyện và cấp xã			
13	Đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung và kết quả triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, của tỉnh, với nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng	Kế hoạch	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và cấp xã	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2022	